

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Phạm Văn Liệt

2/ Ông: Ngô Văn Khon

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Hậu - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hùng Dương- Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh P (tên gọi khác: H), sinh năm: 1993, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi ĐKKHKT: Số 1, ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1964 và con bà Lê Thị L, sinh năm: 1967; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 02; vợ, con: chưa có; tiền sự: 01 lần, ngày 24/4/2024 bị Công an xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: không; tạm giữ, tạm giam: không. Hiện bị cáo Nguyễn Thanh P đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 22/02/2025, bị cáo P sử dụng điện thoại di động Bontel gắn sim số 07669XXXXX gọi vào số điện thoại 07073XXXXX của người thanh niên ở An Giang (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy tại khu vực xã C hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng, người này đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu dân cư xã C, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Sau khi gọi điện thoại xong, bị cáo P điều khiển xe mô tô loại Dream, màu nâu, gắn biển số 52L3-82XX đến điểm hẹn. Tại đây, P thấy người thanh niên đeo khẩu trang, đậu xe trên đường nên đến hỏi và đưa người này 500.000 đồng. Người thanh niên chỉ P ma túy để trong gói thuốc lá hiệu Jet, giấu gần cây cầu ván, sau đó yêu cầu P xóa nhật ký cuộc gọi rồi chạy xe đi. P đến khu vực gần cầu ván tìm thấy 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet để cặp lề đường, nhặt lên mở ra xem thì thấy bên trong có: 10 (mười) điếu thuốc lá hiệu Jet; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu cắt bằng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn; 05 (năm) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đá dạng tinh thể rắn màu trắng. Sau khi lấy được ma túy, P chạy xe về nhà, đi được một đoạn thấy có khu đất trống nên P dừng lại lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy mang theo ra và lấy một ít ma túy trong một đoạn ống hút để vào nỏ đốt lên sử dụng, sau đó ném bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Sau khi sử dụng ma túy xong, P cầm gói thuốc lá hiệu Jet có chứa ma túy, bên tay trái, tiếp tục điều khiển xe về nhà tại ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp. Đến khoảng 00 giờ 40 phút, cùng ngày khi P đến khu vực cầu Ba Răng thuộc ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện B, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện P đang cầm gói thuốc chứa ma túy trên tay trái. Lực lượng kiểm tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời tạm giữ tang vật.

Quá trình Điều tra bị cáo Nguyễn Thanh P khai nhận số ma túy bị thu giữ tại hiện trường là của bị cáo mua của người thanh niên lạ không rõ lai lịch nhằm mục đích sử dụng.

Kết quả giám định số 243/KL-KTHS ngày 24/02/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 05 (năm) đoạn ống hút màu vàng trong suốt, hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi đến giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,563 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSĐT-P1 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát xác định cáo trạng truy tố bị cáo P là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên

giữ nguyên quyết định truy tố. Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng đối với bị cáo; Về vật chứng thu giữ đề nghị xử lý theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Trong phần tranh luận bị cáo Nguyễn Thanh P thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nên không tranh luận với kiểm sát viên.

Nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Thanh P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm về hòa nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện, Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Thanh P thừa nhận, do nghiện ma túy nên đã mua 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng về sử dụng, P điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn. Tại đây, P thấy người thanh niên đeo khẩu trang, đậu xe trên đường nên đến hỏi và đưa người này 500.000 đồng. Người thanh niên chỉ P ma túy để trong gói thuốc lá hiệu Jet, giấu gần cây cầu ván, sau đó P đến khu vực gần cầu ván tìm thấy 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet để cặp lề đường, nhặt lên mở ra xem thì thấy bên trong có: 10 (mười) điều thuốc lá hiệu Jet; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu cắt bằng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn; 05 (năm) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đá dạng tinh thể rắn màu trắng.

Sau khi lấy được ma túy, P chạy xe về nhà, đi được một đoạn thấy có khu đất trống nên P dừng lại lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy mang theo ra và lấy một ít ma túy trong một đoạn ống hút để vào nỏ đốt lên sử dụng, sau đó ném bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Sau khi sử dụng ma túy xong, P cầm gói thuốc lá hiệu Jet có chứa ma túy, bên tay trái, tiếp tục điều khiển xe về nhà tại ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện P đang cầm gói thuốc chứa ma túy trên tay trái. Lực lượng kiểm tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời tạm giữ tang vật.

Tại kết quả giám định đã kết luận ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh P là loại Methamphetamine có khối lượng 0,563 gam. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện, cho nên, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 có quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

b).....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xã hội lên án. Chúng ta biết ma túy là chất gây nghiện, đặc biệt người nghiện ma túy đã sẽ phát sinh ảo giác có thể giết người, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, đồng thời đây là chất kích thích do Nhà nước thống nhất độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép, thế nhưng bất chấp tất cả bị cáo Nguyễn Thanh P đã tàng trữ ma túy để sử dụng, cho nên việc đưa bị cáo ra xét xử như ngày hôm nay là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của luật pháp đồng thời mang tính giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt về sau này.

Tuy nhiên quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cho nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với người thanh niên ở An Giang bán ma túy cho bị cáo P: Căn cứ kết quả tra cứu lịch sử cuộc gọi và lời khai của bị cáo P có căn cứ xác định P liên lạc với người này thông qua số điện thoại 07073XXXXX. Qua xác minh số điện thoại này do Nguyễn Cao Th, sinh năm 1992 ngụ ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Tháp là chủ thuê bao. Tuy nhiên, Th khai đã làm mất điện thoại và số thuê bao trên vào cuối năm 2024 và hiện nay không biết ai đang sử dụng số điện thoại trên. Đồng thời P khai, khi giao ma túy người thanh niên này đeo khẩu trang, P không biết mặt nhưng không phải là Th nên không đủ căn cứ xác định Th là người bán ma túy cho P và không còn

căn cứ nào khác để điều tra xử lý đối với người thanh niên bán ma túy cho P, khi nào có căn cứ sẽ điều tra xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu thu thập có trong hồ sơ và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với phân tích nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ Chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,469 gam loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 224, ngày 22/02/2025.

+ 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có: 10 (mười) điếu thuốc lá hiệu Jet; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu cắt bằng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn.

+ 01 (một) biên số 52L3-82XX, không còn giá trị sử dụng.

- *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Bontel màu đỏ, có gắn sim số 0766965865 là phương tiện P dùng liên lạc mua ma túy.

+ 01 (một) xe mô tô loại Dream, màu nâu, số máy LC150FMG02043851, số khung VNSPCG0051S202092 là phương tiện P điều khiển đi mua ma túy về sử dụng.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P (H) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Xử phạt Nguyễn Thanh P (H) – 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ Chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,469 gam loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 224, ngày 22/02/2025.

+ 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có: 10 (mười) điếu thuốc lá hiệu Jet; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu cắt bằng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng trong suốt, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn.

+ 01 (một) biển số 52L3-82XX, không còn giá trị sử dụng.

- *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Bontel màu đỏ, có gắn sim số 0766965865 là phương tiện P dùng liên lạc mua ma túy.

+ 01 (một) xe mô tô loại Dream, màu nâu, số máy LC150FMG02043851, số khung VNSPCG0051S202092 là phương tiện P điều khiển đi mua ma túy về sử dụng.

(Các tài sản trên hiện đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án (27/6/2025).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Khon – Phạm Văn Liệt

Huỳnh Anh Thư

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Phân trại tạm giam KV. Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án (Hậu).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Anh Thư